**SỞ GD & ĐT HÀ NỘI KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10**

**(Đề thi có 04 trang) MÔN: LỊCH SỬ.**

**Thời gian làm bài: 60 phút, không kể thời gian phát đề**

**Họ và tên thí sinh: …………………… Số báo danh: ……………… Mã đề 001**

**Câu 1**. Liên Xô bước ra khỏi chiến tranh Thế giới thứ hai với tư thế

A. Của người chiến thắng, không phải chịu tổn thất gì.

B. Của người chiến thắng nhưng phải chịu những tổn thất hết sức nặng nề.

C. Của nước chịu nhiều hậu quả to lớn về người và của.

D. Thể hiện được vai trò và tính ưu việt của nhà nước xã hội chủ nghĩa.

**Câu 2.** Trước ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng dầu mỏ năm 1973, Ban lãnh đạo Liên Xô đã

A. Tiếp tục chính sách quan liêu bao cấp về kinh tế.

B. Không tiến hành các cải cách về kinh tế, xã hội, không khắc phục những khuyết điểm.

C. Bắt tay với Mĩ và các nước phương Tây để nhận viện trợ.

D. Ap dụng những thành tựu khoa học - kĩ thuật để phát triển kinh tế.

**Câu 3.** Mục tiêu của tổ chức ASEAN là

A. Gìn giữ hòa bình, an ninh các nước thành viên, củng cố hợp tác chính trị, quân sự, giúp đỡ lẫn nhau bảo vệ độc lập chủ quyền.

B. Đẩy mạnh hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau giữa các nước xã hội chủ nghĩa.

C. Phát triển kinh tế, văn hóa thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các nước thành viên trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực.

D. Liên minh với nhau để mở rộng tiềm lực kinh tế, quốc phòng, hợp tác về văn hóa giáo dục, y tế.

**Câu 4**. Trước chiến tranh Thế giới thứ hai nước nào ở Đông Nam Á vẫn giữ được độc lập?

A. Việt Nam. B. Indonesia . C. Campuchia. D. Thái Lan.

**Câu 5**. Năm 1994, ở Nam Phi diễn ra sự kiện lịch sử nào tiêu biểu?

A. Chế độ A-pác-thai bị xóa bỏ.

B. Đại hội dân tộc (ANC) tiến hành đại hội.

C. Nen-xơn Man- đê- la được trả tự do.

D. Diễn ra cuộc bầu cử dân chủ đa chủng tộc đầu tiên ở Nam Phi và Nen-xơn Man- đê-la trở thành Tổng thống.

**Câu 6**. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ La- tinh được mệnh danh là “Lục địa bùng cháy” vì

A. Núi lửa thường xuyên hoạt động.

B. Cao trào đấu tranh vũ trang bùng nổ mạnh mẽ ở khu vực này.

C. Phong trào giải phóng dân tộc nổ ra dưới nhiều hình thức.

D. Phong trào đấu tranh chống chế độ độc tài diễn ra liên tục.

**Câu 7**. Nước tư bản giàu mạnh nhất sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

A. Mĩ. B. Anh. C. Pháp. D. Nhật Bản.

**Câu 8.** Từ sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa Liên Xô, Việt Nam rút ra những bài học kinh nghiệm gì?

A. Tôn trọng quy luật phát triển khách quan về kinh tế.

B. Giữ vững vai trò lãnh đạo tuyệt đối, duy nhất của Đảng Cộng sản.

C. Cảnh giác trước âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch.

D. Đảm bảo thực hiện dân chủ và công bằng xã hội.

**Câu 9.** “Kế hoạch phục hưng châu Âu” còn được gọi là

A. Kế hoạch khôi phục xã hội châu Âu

B. Kế hoạch phục hưng sức mạnh quân sự của các nước Tây Âu.

C. Kế hoạch Mác- san.

D. Kế hoạch phục hưng chính trị của các nước Tây Âu.

**Câu 10.** Cơ sở nào dẫn đến sự hình thành Trật tự thế giới hai cực Ianta?

A. Những quyết định quan trọng của Hội nghị Ianta (Liên Xô).

B. Những thỏa thuận của ba cường quốc sau Hội nghị Ianta.

C. Những thỏa thuận về việc đóng quân, phân chia phạm vi ảnh hưởng ở Hội nghị Ianta.

D. Những quyết định của Hội nghị Ianta cùng những thỏa thuận sau đó của ba cường quốc.

**Câu 11**. Nội dung nào không phải hậu quả tiêu cực của cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện đại từ năm 1945 đến nay?

A. Việc chế tạo các loại vũ khí và các phương tiện quân sự có sức tàn phá và hủy diệt sự sống.

B. Nạn ô nhiễm môi trường.

C. Tỉ lệ lao động trong nông nghiệp, công nghiệp giảm dần, tỉ lệ lao động trong các ngành dịch vụ ngày càng tăng lên.

D. Xuất hiện những tai nạn lao động và tai nạn giao thông, bệnh dịch mới đối với con người.

Câu 12. Năm 1991, diễn ra sự kiện *gì* có liên quan đến quan hệ quốc tế ?

A. Mĩ và Liên Xô chấm dứt chiến tranh lạnh.

B. Trật tự hai cực I-an-ta bị lung lay.

C. Trật tự hai cực I-an-ta bị sụp đổ.

D. Xô-Mĩ tuyên bố hợp tác trên mọi phương diện.

**Câu 13** Những nguyên tắc hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc có ý nghĩa như thế nào?

A. là cơ sở pháp lý cơ bản để tổ chức Liên hợp quốc duy trì hoạt động.

B. là cơ sở bắt buộc để Liên hợp quốc thực hiện các hoạt động.

C. là cơ sở pháp lý cho sự tồn tại và những hoạt động của tổ chức này.

D. là cơ sở lý luận cho Liên hợp quốc xây dựng những đường lối kinh tế chính trị.

**Câu 14**. Thực dân Pháp tiến hành cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam khi

A. Đã hoàn thành xâm lược Việt Nam.

B. Chiến tranh thế giới thứ nhất bắt đầu.

C. Chiến tranh thế giới thứ nhất trong giai đoạn quyết liệt nhất.

D. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.

**Câu 15**. Ai là chủ bút của báo “Người cùng khổ”?

A. Nguyễn Ái Quốc. C. Phan Văn Trường.

B. Nguyễn An Ninh. D. Huỳnh Thúc Kháng.

**Câu 16.** Sự kiện nào đánh dấu bước ngoặt trong hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc?

A. Bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế thứ ba và tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp tại Đại hội Đảng xã hội Pháp (12-1920).

B. Nguyễn Ái Quốc đã đọc “Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và về vấn đề thuộc địa” (7-1920).

C. Sáng lập Hội Liên hiệp thuộc địa ở Pa-ri (1921).

D. Tham gia Đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản (1924).

**Câu 17.** Sự kiện nào dưới đây đánh dấu bước tiến mới của giai cấp công nhân Việt Nam trong những năm 1919 đến 1925?

A. Công nhân Ba Son bãi công.

B. Công hội thành lập ở Sài Gòn - Chợ Lớn.

C. Đảng Cộng Sản Việt Nam được thành lập.

D. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ra đời.

**Câu 18**. So với cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897-1914), cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919-1929) của Pháp có điểm mới nào dưới đây?

A. Đầu tư vốn với tốc độ nhanh, quy mô lớn.

B. Vơ vét tài nguyên thiên nhiên các nước thuộc địa.

C. Đầu tư vào ngành giao thông vận tải và ngân hàng.

D. Tăng cường đầu tư vào nông nghiệp, khai thác mỏ.

**Câu 19.** Một trong những nội dung chủ yếu của Bản yêu sách của nhân dân An Nam mà Nguyễn Ái Quốc gửi tới hội nghị Véc- xai (1919) là

A. Thừa nhận quyền tự do, dân chủ, bình đẳng và tự quyết của dân tộc Việt Nam.

B. Thừa nhận quyền bình đẳng, tự quyết của dân tộc Việt Nam.

C. Trao quyền tự do, dân chủ cho dân tộc Việt Nam.

D. Trao trả độc lập cho nhân dân Việt Nam.

**Câu 20**. Đảng Cộng Sản Việt Nam ra đời là sản phẩm của sự kết hợp các yếu tố

A. Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước ở Việt Nam.

B. Phong trào công nhân và phong trào yêu nước.

C. Chủ nghĩa Mác - Lênin và phong trào yêu nước.

D. Chủ nghĩa Mác - Lênin và phong trào công nhân.

**Câu 21.** Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân và Cứu quốc quân hợp nhất với tên gọi là

A. Giải phóng quân. C. Quân Giải phóng Việt Nam.

B. Việt Nam Giải phóng quân. D. Quân đội Nhân dân Việt Nam.

**Câu 22.** Sự kiện nào đánh dấu Cách mạng tháng Tám 1945 hoàn toàn thắng lợi?

A. Ta giành được chính quyền tại Hà Nội.

B. Ta giành được chính quyền tại Huế và Sài Gòn.

C. Vua Bảo Đại thoái vị.

D. Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản “Tuyên ngôn Độc lập” tại Quảng trường Ba Đình.

**Câu 23**. Trong lúc phát xít Nhật đảo chính Pháp, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp và ra chỉ thị nào?

A. Đánh đuổi Pháp - Nhật.

B. Đánh đuổi phát xít Nhật.

C. Chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền.

D. Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta.

**Câu 24.** Mục tiêu đấu tranh trong những năm 1936 đến năm 1939 được Đảng Cộng sản Đông Dương xác định là gì?

A. Đánh đổi Đế quốc - phát xít. .

B. Độc lập dân tộc và người cày có ruộng.

C. Tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo, hòa bình

D. Đánh đổ Đế quốc và tay sai, giải phóng dân tộc.

**Câu 25**. Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung Ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5-1941) xác định hình thái cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở nước ta là

A. Đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.

B. Đi từ đấu tranh chính trị tiến lên khởi nghĩa vũ trang

C. Kết hợp đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang.

D. Khởi nghĩa từng phần kết hợp tổng khởi nghĩa.

**Câu 26.** Sự kiện nào chứng tỏ quân dân Pháp mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược nước ta lần thứ hai?

A. Xả súng vào đám đông ngày 2-9-1945 khi nhân dân Sài Gòn - Chợ Lớn tổ chức mít tinh mừng ngày Độc lập.

B. Đánh úp trụ sở Ủy ban Nhân dân Nam Bộ và cơ quan Tự vệ thành phố Sài Gòn.

C. Quấy nhiễu nhân ngày Tổng tuyển cử bầu Quốc hội (6-1-1946).

D. Câu kết với thực dân Anh.

**Câu 27.** Tháng 5-1953, chính quyền Pháp đã cử tướng nào làm tổng chỉ huy quân đội viễn chinh Pháp ở Đông Dương?

A. Đờ Cát-xtơ-ri. B. Na-va.

C. Bô-la-éc. D. Đờ Lát-đờ Tát-xi-nhi.

**Câu 28**. Trong cuộc chiến tranh ở Đông Dương (1945-1954), Pháp ngày càng lệ thuộc vào Mĩ là do

A. Pháp bị thất bại trên khắp chiến trường Việt Nam và Đông Dương.

B. Cách mạng Trung Quốc thắng lợi, giúp đỡ cuộc kháng chiến của Việt Nam.

C. Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ủng hộ cuộc kháng chiến ở Việt Nam.

D. Kinh tế tài chính Pháp bị khủng hoảng.

**Câu 29.** Đại hội Đại biểu lần thứ II quyết định đưa Đảng ra hoạt động công khai với tên mới là gì?

A. Đảng Cộng Sản Đông Dương. C. Đảng Lao động Việt Nam.

B. Đảng Cộng Sản Việt Nam. D. Đảng Cộng Sản Liên Đoàn.

**Câu 30.** Hiệp đinh Giơ-ne-vơ là văn bản pháp lí quốc tế ghi nhận các quyền gì cho các nước Đông Dương?

A. Quyền được hưởng độc lập tự do.

B. Các quyền dân tộc cơ bản.

C. Quyền tổ chức Tổng tuyển cử tự do.

D. Quyền chuyển quân tập kết theo giới tuyến quân sự tạm thời.

**Câu 31**. Quân ta quyết định tấn công tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ (1954) nhằm mục đích gì?

A. Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Na-va, buộc địch phải kết thúc chiến tranh.

B. Tiêu diệt lực lượng địch, giải phóng vùng Tây Bắc, tạo điều kiện giải phóng Bắc Lào.

C. Làm thất bại âm mưu của Pháp, Mĩ trong việc kéo dài và mở rộng chiến tranh Đông Dương.

D. Giải phóng vùng Tây Bắc, phá sản hoàn toàn kế hoạch Na-va.

**Câu 32.** Thắng lợi nào chứng tỏ quân dân Việt Nam có khả năng đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ

A. Chiến thắng Bình Giã. C. Chiến thắng Vạn Tường.

B. Chiến thắng Áp Bắc. D. Chiến thắng Đồng Xoài.

**Câu 33**. Thuận lợi cơ bản ở nước Việt Nam dân chủ cộng hòa sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là

A. Nhân dân sẵn sàng bảo vệ thành quả Cách mạng

B. Hệ thống xã hội chủ nghĩa phát triển từ Âu sang Á

C. Phong trào giải phóng dân tộc đang dâng cao ở các nước thuộc địa phụ thuộc

D. Nhân dân ra giành chính quyền tin tưởng vào sự lãnh đão của Chủ tịch Hồ Chí Minh

**Câu 34**. Thắng lợi nào đã dập tan hoàn toàn kế hoạch Nava của thực dân Pháp

A. Cuộc Tiến công chiến lược Đông –Xuân 1953-1954

B. Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ 1954.

C. Hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương được kí kết.

D. Chiến thắng Bắc Tây Nguyên tháng 2-1954.

**Câu 35.** Thắng lợi mở đầu của quân và dân ta chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ ” là trận nào?

A. Ấp Bắc. B. Đồng Xoài. C. Vạn Tường. D. Bình Giã.

**Câu 36**. Sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp, Đảng và Chính phủ ta đã có chính sách gì để đáp ứng nguyện vọng kinh tế của nông dân miền Bắc?

A. Cải cách ruộng đất.

B. Đưa nông dân vào hợp tác xã

C. Tặng thưởng tiền cho nông dân.

D. Khuyến khích nhân dân sản xuất.

**Câu 37**. Ý nghĩa quan trọng của Hiệp định Pa-ri năm 1973 đối với sự nghiệp kháng chiến chống Mĩ, cứu nước là A. Đánh cho “Mĩ cút”, đánh cho “ ngụy nhào”

B. Làm phá sản hoàn toàn chiến lược “ Việt Nam hóa chiến tranh” của Mĩ.

C. Mĩ buộc phải rút khỏi Miền Nam, tạo thời cơ thuận lợi để nhân dân ta tiến lên giải phóng miền Nam.

D. Tạo thời cơ thuận lợi để nhân dân ta tiến lên đánh cho “Mĩ cút”, “ ngụy nhào”.

**Câu 38**.Chiến thắng Vạn Tường được xem là sự kiện mở đầu cao trào

A. Tìm Mĩ mà đánh, lùng ngụy mà diệt.

B. Noi gương Vạn Tường, giết giặc lập công.

C. Tìm Mĩ mà diệt, lùng Ngụy mà đánh .

D. Lùng Mĩ mà đánh tìm ngụy mà diệt.

**Câu 39**. Điểm khác nhau cơ bản của chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” so với chiến lược “Chiến tranh cục bộ” là

A. Hình thức chiến tranh thực dân mới của Mỹ.

B. Có sự phối hợp của một bộ phận đáng kể lực lượng chiến đấu Mĩ.

C. Đặt dưới sự chỉ huy của một hệ thống cố vấn quân sự Mĩ.

D. “dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương’’.

**Câu 40.**Thắng lợi chung cuả ba nước Việt Nam – Lào – Cam-pu-chia trên mặt trận ngoại giao trong chiến đấu chống chiến lược “ Việt Nam hoá chiến tranh”, “Đông Dương hóa chiến tranh” là

A. Mĩ phải công nhận các quyền dân tộc cơ bản của ba nước Đông Dương.

B. Hội nghị cấp cao ba nước Đông Dương họp biểu thị quyết tâm đoàn kết của nhân dân ba nước chống đế quốc Mĩ.

C. Mĩ phải rút hết quân về nước , chấm dứt cuộc chiến tranh ở Đông Dương.

D. Hiệp định Pa-ri được kí kết, Mĩ phải rút hết quân về nước.

**SỞ GD & ĐT HÀ NỘI KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10**

**(Đề thi có 04 trang) MÔN: LỊCH SỬ.**

**Thời gian làm bài: 60 phút, không kể thời gian phát đề**

**Họ và tên thí sinh: …………………… Số báo danh: ……………… Mã đề 002**

**Câu 1.** Trong cuộc kháng chiến chống Pháp(1946-1954) chiến dịch nào có sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Hồ Chí Minh?

A. Chiến dịch Việt Bắc 1947 B. Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954

C. Chiến dịch Biên Giới 1950 D. Chiến dịch Thượng Lào 1953

**Câu 2.** Trong chiến dịch Biên Giới 1950, ta chọn cứ điểm nào đánh mở màn?

A. Đông Khê B.Thất Khê C. Cao Bằng D. Lạng Sơn

**Câu 3.** Để đẩy lùi nạn đói, Chủ Tịch Hồ Chí Minh đã keu gọi toàn dân

A. "Không một tấc đất bỏ hoang"

B. "Tấc đất, tấc vàng"

C. "Tăng gia sản xuất, tăng gia sản xuất ngay! Tăng gia sản xuất nữa"

D. Tất cả các câu trên

**Câu 4.** Việc tướng Na Va được cử làm tổng chỉ huy quân đội Pháp ở Đông Dương là sự thỏa thuận của

A. Pháp và Mĩ B.Pháp và Đức

C. Pháp và Liên Xô D.Anh và Pháp

**Câu 5.** Việt Nam Quốc Dân Đảng ra đời vào thời gian nào?

A. 26-12-1927 B.25-11-1927 C.25-12-1927 D.25-10-1927

**Câu 6**. Thất bại trong chiến lược chiến tranh nào của ta, Mĩ phải chấp nhận ngồi vào bàn đàm phán với ta ở Hội nghị Pari?

A. Chiến lược chiến tranh Cục Bộ

B. Chiến lược chiến tranh Đặc Biệt

C. Chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh

D. Thất bại trong chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ 2

**Câu 7.** Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng lần thứ mấy đã đề ra đường lối đổi mới?

A. Đại hội IV B.Đại hội V C.Đại hội VI D.Đại hội VII

**Câu 8.** Cuộc khai thác thuộc địa của Pháp tiến hành tại Đông Dương sau chiến tranh thế giới thứ nhất là cuộc khai thác thuộc địa lần thứ mấy?

A. Chương trình khai thác thuộc địa lần 2

B. Chương trình cải tổ kinh tế Việt Nam

C. Chương trình khai thác thuộc địa lần 1

D. Chương trình khôi phục kinh tế Việt Nam

**Câu 9.** Đảng Cộng sản Đông Dương họp Đại Hội đại biểu toàn quốc lần thứ hai tại đâu?

A. Pác Bó - Cao Bằng B.Ma Cao - Trung Quốc

C. Chiêm Hóa - Tuyên Quang D.Hương Cảng - Trung Quốc

**Câu 10**. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam được tổ chức ở

A. Số nhà 5D phố Hàn Long - Hà Nội B.Hương Cảng - Trung Quốc

C. Ma Cao - Trung Quốc D.Cao Bằng

**Câu 11**.chiến dịch mở màn trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 là

A. Huế B.Hồ Chí Minh

C. Đà Nẵng D.Buôn Ma Thuột

**Câu 12**. Đại hội lần thứ nhất Đảng Cộng sản Đông Dương diễn ra ở đâu?

A. Hồng Kông -Trung Quốc B. Ma Cao - Trung Quốc

C. Cao Bằng D. Pác Pó

**Câu 13.** Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sản phẩm của sự kết hợp giữa

A. Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân

B. Kết hợp của ba tổ chức cộng sản ở Việt Nam

C. Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào yêu nước

D. Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước

**Câu 14**. Tổ chức nào là tiền thân của quân đội nhân dân Việt Nam?

A. Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân

B. Trung đội Cứu quốc quân II

C. Đội du kích Bắc Sơn

D. Trung đội Cứu quốc quân I

**Câu 15**. Năm 1928 Việt Nam Cách mạng Thanh niên thực hiện chủ trương gì?

A. Cử cán bộ đi học ở Liên Xô, Trung Quốc

B. Tuyên truyền thúc đẩy công nhân đấu tranh

C. "Vô sản hóa" đưa cán bộ vào sống cùng công dân

D. Tất cả các ý trên

**Câu 16**. Nguyên nhân cơ bản nhất quyết định sự thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1946-1954)?

A. Tính đoàn kết chiến đấu của nhân dân ba nước Đông Dương và sự ủng hộ của nhân dân tiến bộ trên thế giới

B. Truyền thống yêu nước, anh hùng bất khuất của dân tộc

C. Sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng đứng đầu là chủ tịch Hồ Chí Minh với đường lối chính trị quân sự, kháng chiến đúng đắn, sáng tạo

D. Có hậu phương vững chắc và khối đoàn kết dân tộc

**Câu 17**. Bộ Chính trị đã quyết định lấy tên chiến dịch giải phóng Sài Gòn - Gia Định là gì?

A. Chiến dịch Sài Gòn - Hồ Chí Minh B. Chiến dịch Hồ Chí minh

C. Chiến dịch giải phóng miền Nam D. Chiến dịch giải phóng Sài Gòn

**Câu 18**. Thực dân Pháp đầu tư nhiều nhất vào các ngành nào ở Đông Dương trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ 2?

A. Nông nghiệp, dầu mỏ B. Giao thông, ngân hàng

C. Thương nghiệp, giao thông D. Công nghiệp, thương nghiệp

**Câu 19**. Chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ diễn ra trong bao nhiêu ngày đêm?

A. 55 ngày đêm B. 54 ngày đêm

C. 56 ngày đêm D. 57 ngày đêm

**Câu 20**. Hình thước đấu tranh thời kì 1936-1939 là gì?

A. Khởi nghĩa vũ trang

B. Kết hợp công khai và bí mật, hợp pháp và bất hợp pháp

C. Khởi nghĩa từng phần tiến tới tổng khởi nghĩa

D. Chính trị kết hợp vũ trang

**Câu 21**. Ý nghĩa lớn nhất của Cách mạng tháng Tám năm 1945 là gì?

A. Lật đổ ngai vàng phong kiến đã ngự trị hàng chục thế kỷ trên đất nước ta

B. Chấm dứt sự thống trị của thực dân Pháp và phát xít Nhật đối với nước ta

C. Người dân Việt Nam từ thân phận nô lệ trở thành người làm chủ đất nước

D. Đem lại độc lập tự do cho dân tộc Việt Nam và cổ vũ phong trào cách mạng thế giới

**Câu 22**.chủ tịch Hồ Chí Minh ra "Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến" vào ngày

A. 27-09-1946 B. 20-12-1946 C.19-12-1946 D. 12-09-1946

**Câu 23**. Sự phân hóa của Việt Nam Cách mạng Thanh niên dẫn đến sự ra đời của tổ chức nào?

A. Đông Dương Cộng sản Đảng, Đông Dương Cộng sản Liên Đoàn

B. Đông Dương Cộng sản Đảng, An Nam Cộng sản Đảng

C. Đông Dương Cộng sản Liên Đoàn, An Nam Cộng sản Đảng

D. Cả ba ý trên đều sai

**Câu 24**. Hội nghị I-an-ta được tổ chức tại?

A. Pháp B.Mĩ C.Anh D.Liên Xô

**Câu 25** hãy cho biết tình hình kinh tế Mĩ sau chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Thu được nhiều lợi nhuận và trở thành nước tư bản giàu mạnh

B. Nhanh chóng khôi phục và phát triển

C. Phụ thuộc chặt chẽ vào các nước châu Âu

D. Bị tàn phá và thiệt hại nặng nề

**Câu 26.** Người da đen đầu tiên trong lịch sử Nam Phi trở thành tổng thống là

A. Nen-xơn Man-đê-la B. Phi-đen Ca-xtơ-rô

C. Mác-tin Lu-thơ-king D. Kô-phi An-nan

**Câu 27**. Đại hội lần thứ mấy của Đảng Lao Động Việt Nam được xem là "Đại hội xây dựng CNXH ở miền Bắc và đấu tranh hòa bình thống nhất nước nhà"

A. Đại hội lần thứ III B. Đại hội lần thứ IV

C. Đại hội lần thứ II D. Đại hội lần thứ I

**Câu 28**. Việt Nam gia nhập Liên Hợp Quốc vào năm nào?

A. 1978 B. 1976 C .1979 D. 1977

**Câu 29**. Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết ngày nào?

A. 20-7-1954 B. 21-7-1954 C. 19-7-1954 D. 22-7-1954

**Câu 30**. Hiệp định Giơ-ne-vơ là văn bản pháp lý quốc tế ghi nhận

A. Quyền được hưởng độc lập, tự do của nhân dân các nước Đông Dương

B. Các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân các nước Đông Dương

C. Quyền tổ chức Tổng tuyển cử tự do

D. Quyền chuyển quân tập kết theo giới tuyến quân sự tạm thời

**Câu 31.** Nhật Bản vươn lên trở thành một cường quốc kinh tế từ khi nào?

A. Từ những năm 90 của thế kỷ XX B. Từ những năm 80 của thế kỷ XX

C. Từ những năm 70 của thế kỷ XX D. Từ những năm 60 của thế kỷ XX

**Câu 32**. Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 15 (đầu năm 1959) đã xác định con đường Cách mạng miền Nam là gì?

A. Đấu tranh chính trị đòi thi hành hiệp định Giơ-ne-vơ

B. Đấu tranh giữ gìn và phát triển lực lượng

C. Khởi nghĩa giành chính quyền bằng lực lượng chính trị là chủ yếu kết hợp khởi nghĩa vũ trang

D. Đấu tranh vũ trang

**Câu 33**. Cuộc cách magj nào trên thế giới đã ảnh hưởng đến cách mạn Việt Nam sau chiến tranh thế giới lần thứ nhất?

A. Cách mạn Anh B. Cách mạng tháng Mười Nga

C. Cách mạng Pháp D. Cách mạng Tân Hợi

**Câu 34.** Trận thắng nào của quân và dân ta đã buộc Mĩ phải kí Hiệp định Pari?

A. Chiến thắng "Điện Biên Phủ trên không" B. Chiến thắng Mậu Thân 1968

C. Chiến thắng Lam Sơn 719 D.Chiến thắng Vạn Tường 1965

**Câu 35**. Khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội ngày

A. 23-8-1945 B. 16-8-1945 C. 25-8-1945 D. 19-8-1945

**Câu 36**. Tham dự hội nghị I-an-ta gồm mấy cường quốc?

A. 2 B.3 C.4 D.5

**Câu 37.** Tên nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được thông qua ở hội nghị nào?

A. Hội nghị Trung ương lần thứ 21

B. Hội nghị Trung ương lần thứ 14

C. Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa VI tháng 7 năm 1976

D. Hội nghị hiệp thương thống nhất về mặt nhà nước

**Câu 38**. Đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930-1931 là

A. Thành lập nhà nước của nhân dân

B. Thành lập tổ chức đảng ở Nghệ - Tĩnh

C. Thành lập tổ chức tự vệ quân

D. Thành lập chính quyền Xô viết

**Câu 39.** Sự kiện đánh dấu bước ngoặt trong hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc

A. Năm 1921, Người sáng lập hội liên hiệp các dân tộc thuộc địa

B. Năm 1920, Người đọc sơ thảo luận cương của Lênin

C. Năm 1917, Người trở lại Pháp hoạt động cách mạng

D. Năm 1920, Người tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp

**Câu 40.** Chi bộ Cộng sản đầu tiên ở Việt Nam được thành lập tại đâu?

A. Cao Bằng B.Số nhà 5D phố Hàm Long - Hà Nội

C. Làng Vạn Phúc - Hà Đông D.Quảng Châu - Trung Quốc